TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 121/2017/HSST Ngày: 27 - 9 - 2017	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa:*** Bà Đinh Thị Bích Liễu.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1/ Ông Nguyễn Huy Giáp – Cán bộ hưu trí.

2/ Ông Tạ Văn Đài – Hiệu trưởng trường THCS Hùng Vương.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Trang – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Trảng Bom- tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Chìu – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 116/2017/TLST - HS ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1990 tại Nghệ An; HKTT: Thôn 12, xã S, huyện S, tỉnh Nghệ An; Tạm trú tại: Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn N (1951) và con bà Nguyễn Thị L (1952); chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2017 đến nay. (có mặt)

*** Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; HKTT: thôn 3, xã S1, huyện S, tỉnh Nghệ An. Trú tại: Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn D bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/6/2017, anh Nguyễn Văn T đến phòng trọ của Nguyễn Văn D tại ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai để đòi tiền D mượn của anh T. Do D chưa có tiền trả anh T nên hai bên xảy ra cãi vã, anh T đã dùng tay đấm D 01 cái vào mặt và dùng chân đạp vào người D làm D ngã xuống đất, bị T đánh, D liền dùng tay phải rút trong túi quần bên phải của mình ra 01 con dao bấm dài 20cm,

cán kim loại có ốp nhựa cứng màu đen, lưỡi dao dài 10cm, rộng 2,5cm, mũi nhọn (D cầm cả phần cán dao và lưỡi dao, lưỡi dao chỉ hở ra khoảng 05cm) đâm anh T 01 nhát vào ngực trái (khoang liên sườn V - VI bên trái), anh T tiếp tục xông vào xô xát với D thì D tiếp tục đâm anh T 01 nhát vào má phải, 01 nhát vào má trái, 01 nhát vào vai bên phải, 01 nhát vào ngực phải, D dùng tay nắm cổ áo anh T và dùng chân gạt anh T ngã xuống đất rồi dùng phần lưỡi dao dí vào cổ anh T gây thương tích. Anh T được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa N từ ngày 20/6/2017 đến ngày 27/6/2017 được xuất viện. Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an xã T đã đến hiện trường lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn D và thu giữ vật chứng là con dao mà D dùng gây thương tích cho anh T.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 0466/GĐPY/2017 ngày 26/6/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Đ xác định thương tích của anh Nguyễn Văn T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương đông đặc nhu mô phổi thùy dưới phổi trái, tràn dịch màng phổi trái lượng ít (Áp dụng Chương 4, điều IV, mục 2). Tỷ lệ: 20%.

- Tổn thương rách tĩnh mạch cảnh đã phẫu thuật khâu nối, hiện kết quả tốt (Áp dụng Chương 3, điều II, mục 2.2.1). Tỷ lệ: 10%

- Vết thương má phải kích thước 2,5 x 0,2 cm và vết thương má trái kích thước 1,5x0,2cm, xấu về thẩm mỹ (Áp dụng Chương 9, điều IV, mục 1). Tỷ lệ: 15%

- Vết thương cổ phải kích thước 6,5x0,2cm, vết thương vai phải kích thước 01x0,2cm, vết thương ngực phải kích thước 0,7x0,2cm và vết thương ngực trái kích thước 6,5x0,2cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 1). Tỷ lệ: 03%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 41% (Bốn mươi mốt phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 126/CT/VKS-HS ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo D từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; Buộc bị cáo bồi thường cho anh T và chịu án phí theo quy định pháp luật, tịch thu tiêu hủy vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và phù hợp với kết luận giám định pháp y số 0466/GĐPY/2017 ngày 26/6/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Đ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào

ngày 20/6/2017 tại phòng trọ của anh Nguyễn Văn D thuộc ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Nai. Giữa bị cáo Nguyễn Văn D và anh Nguyễn Văn T có lời qua tiếng lại về việc bị cáo chưa trả số tiền 1.000.000đ cho anh T nên T đã dùng tay đấm bị cáo 01 cái vào mặt và dùng chân đạp vào người bị cáo làm bị cáo ngã xuống đất. Do bị đánh nên bị cáo đã rút trong túi quần của bị cáo 01 con dao bấm dài 20cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh T với tỷ lệ thương tích là: 41% (Bốn mươi mốt phần trăm). Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 22 Điều 1 Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 thì mức hình phạt của Bộ luật mới thấp hơn mức hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999, đây là quy định có lợi cho người phạm tội nên cần áp dụng quy định có lợi này đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của anh Nguyễn Văn T được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

Xét thấy, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc bởi vì: Bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả một phần; thật thà khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có một phần lỗi do dùng tay đấm vào mặt và dùng chân đạp bị cáo ngã xuống đất trước làm bị cáo không kìm chế được hành vi của mình nên mới phạm tội; cha ruột của bị cáo là thương binh và là người có công với nước nên áp dụng điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự để xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong vụ án này, anh Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 75.760.000đ và bị cáo đã bồi thường 30.000.000đ, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường tiếp số tiền 45.760.000đ cho anh T nên ghi nhận.

Về vật chứng: 01 dao bấm dài 20cm, cán kim loại có ốp nhựa cứng màu đen, lưỡi dao dài 10cm, rộng 2,5cm, mũi nhọn bị cáo dùng làm công cụ phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo điểm a, đ khoản 2, Điều 76 BLTTHS.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.288.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm

2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13; Khoản 22 Điều 1 Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 3 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2017.

Áp dụng Điều 584, 585, 590, 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo D tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 45.760.000đ (bốn mươi năm triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả tiền thì hàng tháng bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 dao bấm dài 20cm, cán kim loại có ốp nhựa cứng màu đen, lưỡi dao dài 10cm, rộng 2,5cm, mũi nhọn (Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2017).

Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.288.000đ (hai triệu hai trăm tám mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND H. B;
- Công an H. B;
- Bị cáo; người bị hại;
- THA, Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Đinh Thị Bích Liễu